

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VẠN NINH
TỈNH KHÁNH HÒA**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 29/2017/HSST
Ngày: 24 - 4 - 2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VẠN NINH - TỈNH KHÁNH HÒA
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Công Đa

- Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hồ Quang Thành - Trưởng Phòng Tư pháp huyện Vạn Ninh;

Ông Hoàng Xuân Lộc - Cán bộ hưu trí.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Bùi Vũ Tuyết Mỹ - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh - tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh - tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Bá Sử - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh - tỉnh Khánh Hòa, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 86/2016/HSST ngày 30 tháng 11 năm 2016 đối với các bị cáo:

1. Vũ Xuân P - sinh năm: 1974, tại B - Hải Phòng; trú tại thôn 12 - xã C - huyện B - thành phố Hải Phòng; tạm trú tại thôn S - xã VT - huyện V - Khánh Hòa; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; nghề nghiệp: Lao động tự do ; trình độ văn hóa: 7/12; con ông Vũ Xuân B và bà Phạm Thị T; có vợ là Phạm Thị Kh và 01 con, sinh năm 2016; tiền sự: Không; tiền án: Không; bị tạm giữ ngày 26/7/2016, tạm giam ngày 04/8/2016. Có mặt.

2. Nguyễn Minh V (tên gọi khác: M) - sinh năm: 1990, tại V - Khánh Hòa; trú tại tổ dân phố số 20 - thị trấn G - huyện V - Khánh Hòa; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; nghề nghiệp: Lao động tự do ; trình độ văn hóa :12/12; con ông Nguyễn K và bà Lê Thị Kiều O; tiền sự: Không; tiền án: Không; bị tạm giữ từ ngày 26/7/2016 đến ngày 01/8/2016 được trả tự do. Có mặt.

NHẬN THẤY:

Các bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh - tỉnh Khánh Hòa truy tố về các hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút, ngày 26/7/2016, lực lượng Bộ đội biên phòng tỉnh Khánh Hòa phối hợp với Công an xã VT - huyện V tiến hành tuần tra trên địa bàn xã VT. Khi đi ngang qua nhà nghỉ HS thuộc thôn S - xã VT - huyện V - tỉnh Khánh Hòa, phát hiện Vũ Xuân P đang có hành vi mua bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Minh V nên tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Thu giữ

của Vũ Xuân P 12.000.000đồng vừa bán ma túy; 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG màu trắng, viền đen có sim số 0971970888; 01 điện thoại di động hiệu NOKIA màu đen, có sim số 0981575962. Thu giữ của Nguyễn Minh V 01 vỏ bao thuốc lá COTAB, bên trong có đựng 03 túi ni lon kích thước 04cm x 04cm được hàn kín, bên trong túi ni lon có chứa các tinh thể màu trắng nghi là ma túy, 03 túi ni lon này được niêm phong vào phong bì ký hiệu D; 01 điện thoại di động hiệu OBI, màu đen, có sim số 0974898439; 01 điện thoại di động hiệu NOKIA màu trắng xám, có sim số 01206110357. Ngoài ra còn thu giữ của Nguyễn Minh V 01 xe mô tô biển số 79V1 - 194.85 và 2.400.000đồng.

Tiến hành khám xét nơi ở của Vũ Xuân P ở phòng số 1 và phòng số 6 tại nhà nghỉ HS thu giữ như sau:

- Tại phòng số 1 thu giữ:

+ 07 bìch ni lon màu trắng kích thước 04cm x 04cm được hàn kín, bên trong chứa chất bột màu trắng dạng nén nghi là hêrôin, được niêm phong vào phong bì ký hiệu A.

+ 06 bìch ni lon màu trắng kích thước 04cm x 04cm được hàn kín, bên trong chứa các tinh thể màu trắng nghi là ma túy đá, được niêm phong vào phong bì ký hiệu B.

+ 08 ống thủy tinh, đường kính 01cm, dài 10cm.

- Tại phòng số 6 thu giữ 01 bìch ni lon màu trắng kích thước 03cm x 03cm được hàn kín, bên trong chứa tinh thể màu trắng dạng đá nghi là ma túy đá, được niêm phong vào phong bì ký hiệu C.

Sau khi mở niêm phong, tháo bỏ bao bì, tiến hành cân xác định trọng lượng chất bột và các tinh thể chứa trong các túi ni lon có trọng lượng như sau:

- Phong bì A: Chất bột màu trắng dạng nén, chứa trong 07 bìch ni lon có trọng lượng 21,1409g (hai một phẩy một bốn không chín gam), được niêm phong lại vào phong bì ký hiệu A₁.

- Phong bì B: Chất tinh thể màu trắng, chứa trong 06 bìch ni lon có trọng lượng 28,9826g (hai tám phẩy chín tám hai sáu gam), được niêm phong lại vào phong bì ký hiệu B₁.

- Phong bì C: Chất tinh thể màu trắng, chứa trong 01 bìch ni lon có trọng lượng 1,6998g (một phẩy sáu chín chín tám gam), được niêm phong lại vào phong bì ký hiệu C₁.

- Phong bì D: Chất tinh thể màu trắng, chứa trong 03 bìch ni lon có trọng lượng 14,5234g (một bốn phẩy năm hai ba bốn gam), được niêm phong lại vào phong bì ký hiệu D₁.

Tại Kết luận giám định số 282/GĐTTP/2016 ngày 29 tháng 7 năm 2016, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Khánh Hòa kết luận như sau:

- Chất bột nén màu trắng trong mẫu ký hiệu A₁, có khối lượng 21,1409g (hai một phẩy một bốn không chín gam) gửi giám định có thành phần chất ma túy: Hêrôin; hàm lượng hêrôin: 78,92%.

- Tinh thể màu trắng trong các mẫu ký hiệu B₁, C₁, D₁ gửi giám định đều có thành phần chất ma túy methamphetamine.

+ Mẫu B₁ có khối lượng 28,9826g (hai tám phẩy chín tám hai sáu gam), hàm lượng methamphetamine: 61,23%.

+ Mẫu C₁ có khối lượng 1,6998g (một phẩy sáu chín chín tám gam), hàm lượng methamphetamine: 63,35%.

+ Mẫu D₁ có khối lượng 14,5234g (một bốn phẩy năm hai ba bốn gam), hàm lượng methamphetamine: 72,93%.

Các đối tượng khai:

Do quen biết và mua bán ma túy với nhau từ trước nên sáng ngày 26/7/2016, Nguyễn Minh V sử dụng điện thoại di động sim số 01026110357 gọi đến điện thoại di động có sim số 0981575962 của Vũ Xuân P hỏi mua ma túy đá về sử dụng. Hai bên thống nhất, V sẽ mua 03 hộp năm ma túy đá (“hộp năm” là tiếng lóng dùng để chỉ ma túy đá nhỏ) với giá 4.800.000đồng/hộp (bịch) và hẹn nhau đến nhà nghỉ HS ở thôn S - xã VT (nơi Vũ Xuân P thuê phòng ở trọ) để mua bán. Đến khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, V sử dụng xe mô tô biển số 79V1 - 194.85 của mình đi đến nhà nghỉ HS và gặp Vũ Xuân P tại phòng số 6, V nói với P: Em lấy 03 hộp năm ma túy đá nhưng thiếu tiền, em đưa trước cho anh 12.000.000đồng, còn nợ lại 2.400.000đồng. Lúc này, trong phòng có đông người nên P bảo V ra ngoài phía trước phòng khách nhà nghỉ đợi, còn P về phòng số 1 lấy 03 bịch (hộp) ma túy đá bỏ vào bao thuốc lá COTAB và mang ra phòng khách nhà nghỉ giao cho V. V nhận ma túy xong rồi giao cho P 12.000.000đồng, P cầm tiền kiểm tra thì bị lực lượng Biên phòng bắt quả tang, thu giữ toàn bộ tang vật.

Ngoài ra, vào ngày 15/7/2016 cũng tại nhà nghỉ HS, Nguyễn Minh V có mua của Vũ Xuân P 02 bịch (02 hộp) ma túy đá với giá 9.600.000đồng để sử dụng.

Về nguồn gốc và mục đích của việc mua ma túy. Vũ Xuân P khai P đã mua ma túy của một thanh niên không rõ họ tên ở Hải Phòng với giá 3.700.000đồng/bịch (hộp) và mang vào V cất giấu. P đã bán cho V 02 lần 05 bịch ma túy đá, P có sử dụng một ít, số còn lại tàng trữ để bán cho những người có nhu cầu thì bị phát hiện thu giữ.

Tại bản Cáo trạng số 89/CT-KSĐT ngày 29 tháng 11 năm 2016, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh - tỉnh Khánh Hòa đã truy tố Vũ Xuân P về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, h, m khoản 2 Điều 194 của Bộ luật Hình sự và truy tố Nguyễn Minh V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Vũ Xuân P và bị cáo Nguyễn Minh V theo tội danh, khung hình phạt như trên và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, h, m khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự đối với Vũ Xuân P và áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự đối với Nguyễn Minh V, tuyên phạt bị cáo Vũ Xuân P từ 11 năm đến 12 năm tù và bị cáo Nguyễn Minh V từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác,

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa, bị cáo Vũ Xuân P đã khai nhận hành vi mua bán trái phép chất ma túy của mình và bị cáo Nguyễn Minh V đã khai nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của mình như nội dung bản Cáo trạng số 89/CT-KSDT ngày 29/11/2016 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh - tỉnh Khánh Hòa đã nêu. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người làm chứng; phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, tang vật thu giữ được, Kết luận giám định và các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Như vậy đủ cơ sở kết luận:

- Vào khoảng 10 giờ 30 phút ngày 26/7/2016, tại nhà nghỉ HS thuộc thôn S - xã VT - huyện V - tỉnh Khánh Hòa, Vũ Xuân P đã có hành vi mua bán trái phép chất ma túy (Methamphetamine) cho Nguyễn Minh V 14,5234g methamphetamine, có hàm lượng methamphetamine 72,93%, bằng 10,5919g methamphetamine nguyên chất, thu số tiền 12.000.000đồng. Đồng thời, Vũ Xuân P còn tàng trữ nhằm mục đích để mua bán gồm: 21,1409g hêrôin, có hàm lượng hêrôin 78,92%, bằng 16,6843g hêrôin nguyên chất; 28,9826g methamphetamine, có hàm lượng methamphetamine 61,23%, bằng 17,7460g methamphetamine nguyên chất; 1,6998g methamphetamine, có hàm lượng methamphetamine 63,35%, bằng 1,0768g methamphetamine nguyên chất. Tổng cộng số methamphetamine nguyên chất bị cáo sử dụng để mua bán là 29,4147g.

Ngoài ra, vào ngày 15/7/2016, cũng tại nhà nghỉ HS, Vũ Xuân P đã có hành vi mua bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Minh V 02 hộp ma túy đá, thu số tiền 9.600.000đồng.

- Và khoảng 10 giờ 30 phút ngày 26/7/2016, tại nhà nghỉ HS thuộc thôn S - xã VT - huyện V - tỉnh Khánh Hòa, Nguyễn Minh V đã có hành vi tàng trữ 14,5234g methamphetamine, có hàm lượng methamphetamine 72,93%, bằng 10,5919g methamphetamine nguyên chất nhằm mục đích sử dụng.

Hành vi của bị cáo Vũ Xuân P đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội và hình phạt được quy định tại điểm b, h, m khoản 2 Điều 194 của Bộ luật Hình sự.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Minh V đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự.

Xét hành vi của các bị cáo trên đây là rất nghiêm trọng, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, trực tiếp là xâm phạm đến hoạt động tàng trữ, mua bán chất ma túy; xâm phạm trật tự an toàn xã hội; tạo điều kiện cho tệ nạn ma túy phát triển.

Các bị cáo đều biết rõ ma túy là chất gây nghiện do Nhà nước độc quyền quản lý. Song, vì lợi nhuận cá nhân và để thỏa mãn nhu cầu cá nhân mà các bị cáo đã bất chấp pháp luật, bị cáo Vũ Xuân P đã nhiều lần mua bán trái phép chất ma túy và bị cáo Nguyễn Minh V đã tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng.

- Đối với bị cáo Vũ Xuân P, tuy đã bị Tòa Phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Hà Nội xử phạt 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” (Đã bị kết án về tội phạm rất nghiêm trọng - Bản án số 867/2002/HSPT ngày 26/12/2002), chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/9/2008 và chấp hành xong Bản án ngày 10/8/2011. Tính từ ngày chấp hành xong bản án đến ngày 26/7/2016 bị cáo thực hiện hành vi phạm tội (về tội phạm rất nghiêm trọng) là 04 năm 11 tháng 16 ngày. Theo quy định tại Điều 64 của Bộ luật Hình sự năm 1999 thì thời hạn đương nhiên được xóa án tích đối với bị cáo P là 05 năm, kể từ ngày chấp hành xong bản án. Song, theo quy định tại Điều 70 của Bộ luật Hình sự 2015 thì thời hạn đương nhiên được xóa án tích trong trường hợp này là 03 năm, kể từ ngày chấp hành xong hình phạt chính và đã chấp hành xong các quyết định khác của bản án. Vì vậy, căn cứ khoản 3 Điều 7 của Bộ luật Hình sự 2015 áp dụng các quy định có lợi cho người phạm tội và Điều 70 của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì bị cáo Vũ Xuân P đã được đương nhiên xóa án tích, nên lần phạm tội này không tính là tái phạm hoặc tái phạm nguy hiểm.

Tuy bị cáo không có tiền án, tiền sự nhưng về nhân thân bị cáo cũng đã một lần bị xử phạt tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Lẽ ra, bị cáo phải thấy được sai phạm của mình, tích cực sửa chữa, làm ăn lương thiện, chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật để trở thành người công dân tốt, nhưng nay bị cáo lại phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Chứng tỏ bị cáo là người không chịu tiếp thu cải tạo, bất chấp đạo đức xã hội, coi thường kỷ cương pháp luật. Vì vậy, cần phải xử lý thật nghiêm minh với mức án cao mới tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và ngăn ngừa chung. Song, cũng thấy rằng trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải. Nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, giúp bị cáo yên tâm cải tạo.

. Đối với Nguyễn Minh V đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và trong quá trình điều tra vụ án bị cáo tuy có thay đổi lời khai, không thừa nhận hành vi phạm tội của mình nhưng tại phiên tòa, bị cáo đã thấy được sai phạm, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy, nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, giúp bị cáo yên tâm cải tạo.

. Đối với lần bị cáo V mua của Vũ Xuân P 02 hộp ma túy đá vào ngày 15/7/2016, V đã sử dụng hết. Do không thu giữ được tang vật nên không có cơ sở để xử lý V về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy đối với lần mua này.

. Đối với người thanh niên Vũ Xuân P khai đã bán ma túy cho P ở Hải Phòng nhưng không xác định được nhân thân, lai lịch nên không có cơ sở xử lý.

- Về vật chứng vụ án:

+ Số tiền 14.400.000đồng Công an huyện Vạn Ninh - tỉnh Khánh Hòa đang gửi tại Kho bạc Nhà nước huyện Vạn Ninh - tỉnh Khánh Hòa, theo Giấy nộp tiền vào ngân sách Nhà nước số CT: 0001221 ngày 07 tháng 11 năm 2016. Trong đó có 12.000.000đồng thu của bị cáo Vũ Xuân P. Đây là tiền thu lợi bất chính do mua bán trái phép chất ma túy mà có, nên tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền này. Số

tiền 2.400.000đồng còn lại thu giữ của bị cáo Nguyễn Minh V là tiền của bị cáo Việt nên trả lại cho bị cáo Việt.

+ Ngoài lần mua bán trái phép chất ma túy bị bắt quả tang ngày 26/7/2016, bị cáo Vũ Xuân P còn có lần khác mua bán trái phép chất ma túy vào ngày 15/7/2016, thu 9.600.000đồng. Đây là tiền thu lợi bất chính, nên cần truy thu sung quỹ Nhà nước đối với bị cáo P số tiền này.

+ Chiếc xe mô tô biển số 79V1 - 194.85 và chiếc điện thoại di động hiệu NOKIA màu trắng xám, có sim số 01206110357 là xe và điện thoại do Nguyễn Minh V chủ sở hữu. Nguyễn Minh V đã sử dụng xe mô tô và điện thoại di động này để thực hiện tội phạm. Đây là phương tiện phạm tội nên tịch thu xe mô tô sung quỹ Nhà nước, đối với điện thoại di động có giá trị sử dụng còn lại không đáng kể nên tịch thu tiêu hủy.

+ Chiếc điện thoại di động hiệu NOKIA màu đen, có sim số 0981575962 là điện thoại của Vũ Xuân P, P sử dụng điện thoại này để liên lạc mua bán ma túy. Đây là phương tiện phạm tội và có giá trị sử dụng còn lại không đáng kể nên tịch thu tiêu hủy.

+ Chiếc điện thoại di động hiệu OBI màu đen, có sim số 0974898439 là điện thoại của Nguyễn Minh V và chiếc điện thoại di động hiệu SAMSUNG màu trắng, có sim số 0971970888 là điện thoại của Vũ Xuân P. Các điện thoại này không sử dụng vào mục đích thực hiện tội phạm, nên trả lại cho V và P.

+ 20,3920g hêrôin được niêm phong ký hiệu A₁; 27,1842g methamphetamine được niêm phong ký hiệu B₁; 0,8640g methamphetamine được niêm phong ký hiệu C₁; 12,9072g methamphetamine được niêm phong ký hiệu D₁ (đã trừ trọng lượng trích xuất giám định còn lại), đây là vật phạm tội; 01 vỏ bao thuốc lá COTAB, 08 ống thủy tinh đường kính 01cm x 10cm là vỏ bao thuốc các bị cáo sử dụng chứa ma túy và các ống thủy tinh để sử dụng ma túy, đây là công cụ phạm tội. Nên tịch thu tiêu hủy.

- Về án phí

Bị cáo Vũ Xuân P và bị cáo Nguyễn Minh V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật với số tiền mỗi bị cáo phải chịu là 200.000đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Tuyên bố bị cáo Vũ Xuân P phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và bị cáo Nguyễn Minh V (tên gọi khác: M) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm b - h - m khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Vũ Xuân P.

- Xử phạt bị cáo Vũ Xuân P 11 (mười một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ bị cáo là ngày 26/7/2016.

- Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Minh V.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh V 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án. Bị cáo được trừ thời gian 06 ngày (từ ngày 26/7/2016 đến ngày 01/8/2016) đã bị tạm giữ trước.

- Về vật chứng vụ án:

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước 12.000.000đồng (mười hai triệu) trong số tiền 14.400.000đồng (mười bốn triệu bốn trăm) đang gửi tại Kho bạc Nhà nước huyện Vạn Ninh - tỉnh Khánh Hòa, theo Giấy nộp tiền vào ngân sách Nhà nước số CT: 0001221 ngày 07 tháng 11 năm 2016.

+ Truy thu sung quỹ Nhà nước đối với bị cáo Vũ Xuân P số tiền 9.600.000đồng (chín triệu sáu trăm nghìn).

+ Trả lại cho bị cáo Nguyễn Minh V 2.400.000đồng (hai triệu bốn trăm nghìn) trong số tiền 14.400.000đồng (mười bốn triệu bốn trăm) đang gửi tại Kho bạc Nhà nước huyện Vạn Ninh - tỉnh Khánh Hòa, theo Giấy nộp tiền vào ngân sách Nhà nước số CT: 0001221 ngày 07 tháng 11 năm 2016.

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước chiếc xe mô tô biển số 79V1 - 194.85 của bị cáo Nguyễn Minh V.

+ Trả lại cho bị cáo Vũ Xuân P chiếc điện thoại di động hiệu SAMSUNG màu trắng, có sim số 0971970888.

+ Trả lại cho bị cáo Nguyễn Minh V chiếc điện thoại di động hiệu OBI màu đen, có sim số 0974898439.

+ Tịch thu tiêu hủy 20,3920g hêrôin được niêm phong ký hiệu A₁; 27,1842g methamphetamine được niêm phong ký hiệu B₁; 0,8640g methamphetamine được niêm phong ký hiệu C₁; 12,9072g methamphetamine được niêm phong ký hiệu D₁; 01 (một) điện thoại di động hiệu NOKIA màu trắng xám, có sim số 01206110357; 01 (một) điện thoại di động hiệu NOKIA màu đen, có sim số 0981575962; 01 (một) vỏ bao thuốc lá COTAB; 08 (tám) ống thủy tinh đường kính 01cm, dài 10cm.

(Tình trạng vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa Công an huyện Vạn Ninh và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vạn Ninh ngày 30 tháng 11 năm 2016).

- Về án phí:

Bị cáo Vũ Xuân P và bị cáo Nguyễn Minh V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm mỗi bị cáo là 200.000đồng (hai trăm nghìn).

- Quyền kháng cáo của các bị cáo là 15 ngày, kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện Vạn Ninh;
- Công an huyện Vạn Ninh;
- Chi cục THA dân sự huyện Vạn Ninh;
- Các bị cáo;
- Hồ sơ THA;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Công Đa